

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

Bản án số: 273/2017/HSPT

Ngày: 18-9-2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Công Bình

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

2. Bà Trần Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Đức Mạnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Bích Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 269/2017/HSPT, ngày 28-8-2017 đối với bị cáo Cù Thị M, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 25-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk.

Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: **Cù Thị M**, sinh năm: 1976 tại huyện V, tỉnh Yên Bái.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Yên Bái; chỗ ở: Thôn G, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; dân tộc: Mông; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: Không biết chữ; con ông Cù A S (đã chết) và bà Sùng Thị L (đã chết); bị cáo có chồng là Thào A L, sinh năm 1970 và có 05 con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 25-4-2017 đến ngày 28-4-2017 được Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình bảo lãnh, sau khi được gia đình bảo lãnh bị cáo bỏ trốn và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Năng đã quyết định truy nã. Đến ngày 01-6-2017 bị cáo ra đầu thú và bị tạm giam từ ngày 01-6-2017 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Công M, là Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đắk Lắk thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cứ Thị M là đối tượng nghiện ma túy. Sáng ngày 25-4-2017, có một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch) đến nhà Cứ Thị M hỏi M có mua ma túy (Hêrôin) không, thì M đồng ý mua nên đã đưa cho người đàn ông này 400.000 đồng. Sau khi nhận tiền, người đàn ông lấy 04 tép Hêrôin đưa cho M, rồi M cất Hêrôin vào túi quần. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, M lấy Hêrôin mua được ra sử dụng, khi M đang chia tách Hêrôin để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Krông Năng bắt quả tang, thu giữ 04 tép Hêrôin mà M đang chia tách để sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số 233/GĐMT-PC54 ngày 27-4-2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn màu trắng đựng trong 04 gói nylon màu xanh được niêm phong có tổng khối lượng: 0,1758 gam. Chất gửi giám định có ma túy, loại ma túy là Heroine (Hêrôin).

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 34/2017/HSST ngày 25-7-2017 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Cứ Thị M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 109/2015/QH13; Nghị quyết số 144/2016/QH13; khoản 3 Điều 7; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Cứ Thị M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt giam 01-6-2017, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25-4-2017 đến ngày 28-4-2017.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 27-7-2017, bị cáo Cứ Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Cứ Thị M vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Cứ Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Về mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc, bởi lẽ: Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc thiểu số và không

được đi học nên nhận thức có phần hạn chế; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và đã ra đầu thú. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt, xử phạt bị cáo 01 năm tù. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày ý kiến bào chữa: Việc Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án đã tuyên là quá cao. Bởi vì, sau khi phạm tội bị cáo khai báo thành khẩn, thực sự biết ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, không được học hành nên nhận thức, hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; mức độ vi phạm không lớn, bị cáo đã ra đầu thú và hiện nay đang bị bệnh, sức khỏe yếu. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, do đó đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo và áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới 01 năm tù.

Bị cáo nhất trí với quan điểm, ý kiến của người bào chữa và không có tranh luận bào chữa gì thêm. Bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa và bị cáo tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Lời khai của bị cáo Cù Thị M tại phiên tòa phúc thẩm là phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Vào sáng ngày 25-4-2017, bị cáo Cù Thị M mua của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) 04 tép Hêrôin với giá là 400.000 đồng, để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang chia tách Hêrôin để sử dụng thì bị Công an huyện Krông Năng bắt quả tang, thu giữ 04 tép Hêrôin của bị cáo. Kết quả giám định xác định số lượng Hêrôin thu giữ của bị cáo có khối lượng 0,1758 gam. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự, là có căn cứ pháp lý, đảm bảo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Mức hình phạt 01 năm 06 tháng tù mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xử phạt bị cáo là có phần nghiêm khắc so với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã

thực hiện. Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người dân tộc thiểu và không được đi học nên nhận thức có phần còn hạn chế, sau khi bỏ trốn và biết bị truy nã, bị cáo ra đầu thú, hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn và hiện sức khỏe yếu. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo và giảm một phần hình phạt đối với bị cáo là phù hợp.

[3] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật tố tụng hình sự; áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 và Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Cù Thị M, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

Xử phạt: Bị cáo Cù Thị M 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 01-6-2017. Bị cáo được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 25-4-2017 đến ngày 28-4-2017.

[2] Về án phí: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Chi cục THADS huyện K;
- T.H.A hình sự Công an huyện K;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Công Bình